

**CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM**

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 668/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 17/04/2025 Trang/ Page: 1/2
--------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	CÔNG TY CỔ PHẦN THAN ĐÈO NAI - CỘC SÁU – TKV số 42, phố Kim Đồng, phường Cẩm Tây, TP Cẩm Phả, Quảng Ninh CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN CLT CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT SÔNG LA
2. Địa chỉ thử nghiệm: <i>Place of testing:</i>	Phòng Kiểm Định Và Thí Nghiệm Điện - ETSC
3. Đối tượng thử nghiệm: <i>Type of testing:</i>	Găng tay cao su cách điện 7kV <i>7kV insulating rubber gloves</i>
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: <i>Quantity/Installation location:</i>	04 Đôi/ 04 Pair
5. Phương pháp thử nghiệm: <i>Method of testing:</i>	TN/QT-16; TCVN 8084 : 2009 (IEC 60903 : 2002). Tài liệu kỹ thuật NSX; Theo yêu cầu khách hàng.
6. Thời gian thực hiện: <i>Inspection Date:</i>	16/04/2025
7. Thông số kỹ thuật: <i>Specification:</i>	Loại/ Type: YS101-21-01
	Năm sản xuất/ Date of manufacture: 2024
	Điện áp làm việc lớn nhất/ Maximum working voltage: 7 kV
	Tần số/ Frequency: 50/60 Hz
	Số quản lý/ Serial No: Không rõ/ NA
8. Phương tiện thử nghiệm: <i>Testing equipment:</i>	Nhà sản xuất/ Manufacture: YOTSUGI – JAPAN
	Kyoritsu 3125A; DTE 70/50; HZXC-10HZJ.
	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH
	Xem trang sau <i>See next page</i>
11. Tem thử nghiệm: <i>Testing stamp No:</i>	451-454/25/ETSC
12. Kết luận <i>Conclusion</i>	04 đôi găng tay cao su cách điện trên đạt tiêu chuẩn kỹ thuật <i>04 pairs of insulated rubber gloves above meet technical standards</i>
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 10/2025 <i>Recommended next testing period:</i>	

Người Thực Hiện
*Executor***Nguyễn Đức Tiến Luyện****GIÁM ĐỐC****Nguyễn Quốc Hoàn**



Số/ Nợ: 668/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 17/04/2025 Trang/ Page: 2/2
--------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1
Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra trực quan/ Visual check: Không phát hiện bất thường/ Pass.

Stt No	Đối tượng đo Measuring object	So sánh tham chiếu Compare reference	Kết quả Result	Đánh giá Assess
1	Nhãn mác/ Label	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Còn tốt/ Good	Đạt/ Ok
2	Kiểm tra hiện trạng bên ngoài/ Check the equipments exterior	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Còn tốt/ Good	Đạt/ Ok
3	Bề mặt cách điện/ Insulation surface	Nguyên vẹn, không bị hư hại/ Intact, not abnormal	Còn tốt/ Good	Đạt/ Ok

10.2 Điện trở cách điện (R_{cd})/ Insulation Test ($M\Omega$):

Đối tượng đo The object of measurement	Mức tiêu chuẩn Standard level ($M\Omega$)	Kết quả đo Measurement results ($M\Omega$)	Đánh giá Assess
Cực trong Găng phải - Vỏ bồn Iron bar in right glove - Case	> 1.000	50.000	Đạt/ Pass
Cực trong Găng trái - Vỏ bồn Iron bar in left glove - Case	> 1.000	50.000	Đạt/ Pass

10.3 Điện áp xoay chiều tần số công nghiệp/ Industrial frequency alternating voltage:

Stt No	Đối tượng đo Measuring object	Điện áp thử nghiệm Check voltage (kV/s)	I_{r0} (mA)	Kết quả Result	Đánh giá Assess
1	Kiểm tra độ bền điện môi/ Test dielectric strength				
	- Găng phải/ Right	20kV/ 60s	< 10	Chịu được/ Pass	Đạt/ Ok
	- Găng trái/ Left	20kV/ 60s	< 10	Chịu được/ Pass	Đạt/ Ok